

Bản án số: 12/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 20/8/2025

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và ông Nguyễn Ngọc Phan.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh– Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025 về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXX - ST ngày 03 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị C, sinh ngày 04/5/1993; Căn cước công dân số: 03019315791; Địa chỉ: Số nhà 12, đường Lê Thanh Nị, khu dân cư C, xã Gia L, thành phố Hải Phòng (nay là thôn C, xã Gia L thành phố Hải Phòng).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn P, sinh ngày 26/11/1992; Căn cước công dân số: 030092003912; Địa chỉ: Thôn Quỳnh H, xã Yết K, thành phố Hải Phòng.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Mai Thị C trình bày: Chị và anh Phạm Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là xã Yết Kiêu, thành phố Hải Phòng) đăng ký và cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/4/2015. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại nhà chồng, cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, anh không chịu làm ăn, không lo toan kinh tế gia đình. Năm 2018, do kinh tế gia đình khó khăn cả anh và chị đều đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan nhưng sau khi đi được 06 tháng anh đã bỏ về Việt Nam, chị tiếp tục ở lại Đài Loan làm việc. Thời gian

chị làm việc tại Đài Loan, anh không hỏi han động viên mà mỗi lần chị điện thoại về vợ chồng lại cãi nhau, anh thường xuyên có những lời nói xúc phạm chị và yêu cầu chị về nước, từ năm 2024 đến nay anh chị không còn liên lạc gì với nhau, không quan tâm đến nhau. Tháng 05/2025 chị về Việt Nam nhưng do vợ chồng mâu thuẫn nên chị đã về nhà bố mẹ để ở, vợ chồng sống ly thân. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Phàn.

Về con chung: Chị và anh Phàn có một con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 22/12/2016. Hiện nay con đang ở với anh Phàn, khi ly hôn chị đồng ý để anh Phàn nuôi dưỡng, chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 08/2025 đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa anh Phạm Văn P trình bày: Về quá trình kết hôn như chị Chiên trình bày. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2018 anh chị đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, nhưng do công ty anh làm ít việc nên năm 2019 anh về Việt Nam trước, thời gian anh ở Việt Nam thỉnh thoảng anh chị có liên lạc với nhau, đôi khi anh chị có cãi nhau qua điện thoại. Thời gian 02 năm gần đây anh chị ít liên lạc với nhau, tháng 5/2025 chị về nước nhưng chị không về nhà chung sống với anh mà chỉ đón con về chơi. Chị không quan tâm gì đến anh, không chăm lo gì đến gia đình nhà chồng. Nay chị kiên quyết xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh và chị Chiên có một con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 22/12/2016. Hiện nay con chung đang ở với anh, chị Chiên xin ly hôn anh đề nghị được nuôi dưỡng con chung và đồng ý chị Chiên cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị Chiên giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, anh Phàn nhất trí thuận tình ly hôn và đề nghị được nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11-Hải Phòng phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Mai Thị C, đề nghị xử cho chị Mai Thị C ly anh Phạm Văn P; Về con chung: Giao con Phạm Gia H, sinh ngày 22/12/2016 cho anh Phạm Văn P trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Chiên tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2025 đến khi con đủ 18 tuổi. Về án phí: Chị Chiên phải chịu án phí theo quy của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Mai Thị C khởi kiện ly hôn anh Phạm Văn P; nơi ĐKKHTT: Thôn Quỳnh H, xã Yết K, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị C và anh Phạm Văn P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thống Nhất, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (nay là xã Yết Kiêu, thành phố Hải Phòng) vào ngày 14/4/2015. Như vậy, hôn nhân giữa chị Chiên và anh Phàn là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị Chiên, anh Phàn, HĐXX xác định trong cuộc sống anh chị đã có mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không quan tâm đến nhau. Chị Chiên xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc chị làm đơn xin ly hôn, anh Phàn nhất trí. Hội đồng xét xử xét thấy thực tế tình trạng hôn nhân giữa chị Chiên và anh Phàn đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Chiên và anh Phàn là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Chiên và anh Phàn có một con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 22/12/2016; Hiện nay con chung đang ở với anh Phàn, anh chị ly hôn nguyện vọng của cháu Huy muốn được ở với anh Phàn và nguyện vọng của anh Phàn muốn nuôi cháu Huy, chị Chiên đồng ý và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng. Xét thấy, con chung đang ở ổn định với anh Phàn, HĐXX cần giao con chung Phạm Gia H cho anh Phàn tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Chiên, cấp dưỡng nuôi con cùng anh Phàn với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 08/2025 đến khi con đủ 18 tuổi là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Chiên, anh Phàn đều không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Chiên khởi kiện xin ly hôn và phải cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83; 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị C và anh Phạm Văn P.

2. Về con chung: Giao con Phạm Gia H sinh ngày 22/12/2016 cho anh Phạm Văn P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. **Chấp nhận sự tự nguyện** của chị Mai Thị C cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 08/2025 đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Mai Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh Phàn có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Chiên chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Chị Mai Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ số tiền đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001842 ngày 18/7/2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng, chị Mai Thị C còn phải nộp số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 11 - Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND xã Yết Kiêu, TP Hải Phòng nơi đăng ký kết hôn để ghi vào sổ hộ tịch; ĐKKH số 26/2015 ngày 14/4/2015; quyền số 01/2015.
- Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Quang Liêm Nguyễn Ngọc Phan

Đàm Nhân Trác